

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN X
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thủ Thừa, ngày 28 tháng 4 năm 2023

Số: 02/2023/QĐST-VDS

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN X- TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Mỹ Phượng

Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Minh Nhân - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện X.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Thường Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện X, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 68/2023/TLST-VDS, ngày 20 tháng 3 năm 2023 về việc “Yêu cầu Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 47/2023/QĐST-VDS, ngày 17 tháng 4 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị B, sinh năm 1948. Địa chỉ: Ấp 1, xã MT, huyện X, tỉnh Long An.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Phạm Văn B, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp 3, xã MP, huyện X, tỉnh Long An.

- Bà Phạm Thị Ngọc Ng, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp 1, xã MT, huyện X, tỉnh Long An.

- Ông Phạm Văn Đ, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp 1, xã MT, huyện X, tỉnh Long An.

(Các đương sự có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự bà Trần Thị B trình bày trong đơn yêu cầu có nội dung như sau:

Bà và ông Phạm Văn M là vợ chồng, có 04 người con chung gồm: Phạm Văn B, Phạm Thị Ngọc Ng, Phạm Thị Ngọc Th (bị khờ từ nhỏ), Phạm Văn Đ.

Ông M chết năm 2022. Tài sản chung của ông bà gồm: Quyền sử dụng đất thửa số 1830 diện tích 3.621m²; Thửa số 1459 diện tích 2.411m²; Thửa số 1460 diện tích 2.806m²; Thửa số 1478 diện tích 1.561m²; Thửa số 1479 diện tích 2.498m²; Thửa số 1549 diện tích 1.399m²; Thửa số 1550 diện tích 234m²; Thửa đất số 1279 diện tích 2.467m²; Thửa đất số 1281 diện tích 1.552,6m²; cùng tờ bản đồ số 4, tọa lạc ấp 1, xã MT, huyện X, tỉnh Long An, do ông Phạm Văn M đứng tên quyền sử dụng đất.

Khi ông Phạm Văn M chết không để lại di chúc. Nay bà muốn làm thủ tục chia thừa kế những thửa đất nêu trên nhưng không thực hiện được do Phạm Thị Ngọc Th bị khờ, không nhận thức, làm chủ hành vi.

Nay bà làm đơn này gửi đến Tòa án nhân dân huyện X yêu cầu tuyên bố Phạm Thị Ngọc Th, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp 1, xã MT, huyện X, tỉnh Long An bị mất năng lực hành vi dân sự.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ, lời trình bày của đương sự, căn cứ Điều 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị B về việc tuyên bố bà Phạm Thị Ngọc Th bị mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện X nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về thẩm quyền: Bà Trần Thị B yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Phạm Thị Ngọc Th bị mất năng lực hành vi dân sự. Căn cứ Điều 36; điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Long An.

[2] Về nội dung vụ việc:

Theo lời trình bày của người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều xác định bà Phạm Thị Ngọc Th có tinh thần không tỉnh táo, không kiểm soát được hành vi bản thân từ khi còn nhỏ. Bà Phạm Thị Ngọc Th được hưởng trợ cấp hàng tháng đối tượng hỗ trợ xã hội là người tàn tật nặng, không khả năng lao động theo Quyết định số 4142/QĐ-UBND, ngày 05/12/2011 của Ủy ban nhân dân huyện X.

Căn cứ vào Kết luận giám định số 2007/KLGD ngày 28/3/2023 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực thành phố Hồ Chí Minh xác định bà Phạm Thị Ngọc Th bị chậm phát triển tâm thần, mức độ nặng (F72-ICD10). Bà Phạm Thị Ngọc Th mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên yêu cầu của bà B là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 27, Điều 372, 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 22 Bộ luật dân sự như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện X.

[3] Về lệ phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bà Bảy không phải chịu lệ phí do là người cao tuổi có đơn xin miễn nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, Điều 36, 39, 149, 372, 376, 378 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

Áp dụng khoản 1 Điều 22 Bộ luật Dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Trần Thị B về việc “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự”.

Tuyên bố bà Phạm Thị Ngọc Th, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp 1, xã MT, huyện X, tỉnh Long An bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Trần Thị B không phải chịu.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hoặc từ ngày niêm yết quyết định.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án được quyền tự nguyện thi hành án, thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành dân sự án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện X;
- Chi cục THADS huyện X;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Đã ký

Lê Thị Mỹ Phượng